

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI HIỆP GIA PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VẬN TẢI HIỆP GIA PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIEP GIA PHAT TRANSPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HIỆP GIA PHÁT TRANSPORT

2. Mã số doanh nghiệp: 3502485402

3. Ngày thành lập: 28/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

25/14B4 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0912047178

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới bất động sản)	4610
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
9.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
10.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632

11.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn các đồ uống chiết xuất từ trái cây; Bán buôn đồ uống nhẹ không chứa cồn, ngọt, có hoặc không có ga như: coca cola, pepsi cola, nước cam, chanh, nước quả khác; Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác	4633
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm).	4649
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng miếng)	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
20.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).	8292
21.	Cho thuê xe có động cơ	7710
22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
24.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (không hoạt động tại trụ sở)	4721
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
29.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
30.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
31.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791

32.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
33.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933(Chính)
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
36.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý; giao nhận, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ logistics; dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (trừ dịch vụ bảo vệ)	8110
41.	Vệ sinh chung nhà cửa (trừ dịch vụ xông hơi khử trùng)	8121
42.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi khử trùng)	8129
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
45.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3315
46.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
48.	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3811
49.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3821
50.	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở)	3830
51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
54.	Phá dỡ	4311
55.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

56.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện dân dụng và công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321
57.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
58.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
59.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
60.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
61.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh (trừ kinh doanh được phân)	4772
62.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	4773
63.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN ANH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/10/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077099002476

Ngày cấp: 02/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: H13 Khu Đại An, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 25/14B4 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/10/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077099002476

Ngày cấp: 02/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: H13 Khu Đại An, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 25/14B4 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu